

QUYẾT ĐỊNH

V/v sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026

(Lần 1)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HUNG ĐẠO

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 111/2025/NĐ-CP ngày 22/05/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tài chính tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều luật thuế GTGT; Thông tư 69/2025/TT-BTC ngày 01 tháng 07 năm 2025 quy định chi tiết một số điều của luật thuế GTGT và hướng dẫn thi hành Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thuế GTGT;

Căn cứ Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 11/2026/TT-BGDĐT ngày 04/03/2026 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc của giáo viên mầm non;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-MNHD ngày 12/01/2026 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026 của trường Mầm non Hưng Đạo;

Căn cứ kế hoạch số 226 /KH-MNHD ngày 29/09/2025 của trường Mầm non Hưng Đạo về kế hoạch tài chính năm học 2025-2026; Quyết định số 10/QĐ-MNHD ngày 12/01/2026 của Trường mầm non Hưng Đạo về điều chỉnh kế hoạch thu chi tài chính năm học 2025-2026 của trường MN Hưng Đạo; Quyết định số 53/QĐ-MNHD ngày 10/03/2026 của Trường mầm non Hưng Đạo về điều chỉnh kế hoạch thu chi tài chính năm học 2025-2026 của trường MN Hưng Đạo;

Căn cứ các Thông tư hướng dẫn và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng;

Theo đề nghị của kế toán trường Mầm non Hưng Đạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Mục III “Cơ chế quản lý và sử dụng các nguồn thu sự nghiệp, thu khác ngoài NSNN hỗ trợ hoạt động giáo dục” như sau:

Mục 2. Nguồn quỹ thứ 7:

Trong đó chi:

- + 83% chi cho giáo viên, nhân viên, NLD đăng ký làm thứ 7
- + 3% chi bổ sung cơ sở vật chất
- + 2% nộp thuế GTGT
- + 12% chi công tác quản lý (Trong đó:10% chia đều cho 3 BGH, 2% KT,TQ)

Mục 3. Nguồn quỹ ngoài giờ

Trong đó chi:

- + 83% chi cho giáo viên, nhân viên, NLD đăng ký làm ngoài giờ
- + 3% chi bổ sung cơ sở vật chất
- + 2% nộp thuế GTGT
- + 12% chi công tác quản lý (Trong đó:10% chia đều cho 3 BGH, 2% KT,TQ)

Mục 5. Chăm sóc bán trú hỗ trợ người nấu ăn, chăm ăn, trông trưa:

Trong đó chi:

- + 14% chi công tác quản lý (Trong đó:10% chia đều cho 3 BGH, 2% KT,TQ, bếp trưởng: 2%).
- + 64% chi hỗ trợ cho nhân viên nấu ăn và đóng bù BHXH,BHYT,BHTN sau khi được ngân sách hỗ trợ 1,86.
- + 20 % chi cho giáo viên,NLD chăm ăn
- + 2% chi nộp thuế GTGT

Mục 6. Nguồn quỹ học thêm Tiếng Anh :

- + 78 % chi trả cho bên trung tâm dạy Tiếng Anh
- + 2 % chi bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất
- + 2% chi nộp thuế GTGT
- + 8% chi cho công tác quản lý: (6% chia đều cho 3BGH, 1.56% KT+TQ, 2%*22% để lại nộp thuế TNDN).
- + 10 % chi giáo viên hỗ trợ

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi quy định của cơ quan trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các ông (bà) Kế toán và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên cơ quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- KBNN(báo cáo);
- Phòng KT- HT&ĐT phường (để BC);
- Lưu: VT,

HIỆU TRƯỞNG

Đông Thị Tuyết Nhung